



VINACONEX 1
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1
Vươn tới những tầm cao

TỔNG CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1 - VINACONEX



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH **2012**

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1 – VC1

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 5 tháng 04 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

HÀ NỘI, THÁNG 3 NĂM 2013



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1 - VINACONEX

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0103002982
- Vốn điều lệ: 74.000.000.000 VNĐ (Bảy mươi tư tỷ đồng Việt Nam)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: Tòa nhà D9 – đường Khuất Duy Tiến, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội
- Số điện thoại: 04. 38541526
- Số fax: 04. 38541679
- Website: www.Vinaconex1.com.vn
- Mã cổ phiếu: **VC1**

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần xây dựng số 1 (VINACONEX 1) là doanh nghiệp loại I trong thành viên của Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam VINACONEX JSC, có trụ sở đóng tại nhà D9 đường Khuất Duy Tiến – phường Thanh Xuân Bắc – Quận Thanh Xuân – Hà Nội.

Công ty được thành lập năm 1973 với tên gọi ban đầu là Công ty Xây dựng Mộc Châu trực thuộc Bộ Xây dựng, có nhiệm vụ xây dựng toàn bộ Khu công nghiệp Mộc Châu – tỉnh Sơn La.

Năm 1977 Công ty được đổi tên thành Công ty xây dựng số 11- Bộ xây dựng cho đến năm 1981, trụ sở đóng tại Xuân Mai – Hà Sơn Bình, có nhiệm vụ xây dựng toàn bộ Nhà máy bê tông Xuân Mai và tham gia xây dựng nhà máy thủy điện Hòa Bình.

Cuối năm 1981, thực hiện nghị quyết của Bộ Chính trị về xây dựng Thủ đô Hà Nội Bộ Xây dựng quyết định chuyển Công ty về Hà Nội thực hiện nhiệm vụ xây dựng khu nhà ở Thanh Xuân – Hà Nội bằng phương pháp lắp ghép tấm lớn.

Năm 1984, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đã ký quyết định số 196/CT đổi tên Công ty Xây dựng số 11 thành Liên hợp xây dựng nhà ở tấm lớn số 1 trực thuộc Bộ Xây dựng với nhiệm vụ chính là xây dựng nhà ở cho nhân dân Thủ đô.

Năm 1993, Liên hợp xây dựng nhà ở tấm lớn số 1 được Bộ Xây dựng cho phép đổi tên thành Liên hợp xây dựng số 1 trực thuộc Bộ Xây dựng ngoài nhiệm vụ xây dựng nhà ở còn có nhiệm vụ xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp khác.

Ngày 15/4/1995 Bộ Xây dựng ra quyết định sáp nhập Liên hợp xây dựng số 1 vào Tổng Công ty Xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam VINACONEX và từ đó mang tên mới là: Công ty Xây dựng số 1 – Vinaconco 1.

Theo chủ trương đổi mới các doanh nghiệp Nhà nước, ngày 29/8/2003 Bộ Xây dựng ra quyết định số 1173/QĐ-BXD V/v: Chuyển đổi Công ty Xây dựng số 1 trực thuộc Tổng Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam thành Công ty cổ phần mang tên mới là: Công ty cổ phần xây dựng số 1 (VINACONEX 1).



Thực hiện Quyết định số 158/QĐ/TTGDHN ngày 24/04/2009 về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu của Công ty cổ phần xây dựng số 1 – mã chứng khoán VC1 đã chính thức niêm yết trên sàn Hà Nội. Mã chứng khoán VC1 là thành viên thứ 183 của sàn HN.

Công ty cổ phần xây dựng số 1 có vốn góp 55,13% do Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam VINACONEX làm đại diện.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1 Ngành nghề kinh doanh:

- Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp;
- Xây dựng các công trình hạ tầng: giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước và xử lý môi trường;
- Xây dựng các công trình đường dây và trạm biến thế điện;
- Kinh doanh phát triển đô thị mới, hạ tầng khu công nghiệp và kinh doanh bất động sản;
- Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng;
- Tư vấn đầu tư, thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, lập các dự án, tư vấn đấu thầu, tư vấn giám sát, quản lý dự án;
- Kinh doanh khách sạn du lịch lữ hành;
- Đại lý cho các hãng trong và ngoài nước kinh doanh các mặt hàng phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng;
- Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, xuất khẩu xây dựng;
- Thiết kế tổng mặt bằng, kiến trúc, nội ngoại thất, đối với công trình dân dụng, công nghiệp;
- Thiết kế hệ thống cấp thoát nước khu đô thị và nông thôn, xử lý nước thải và nước sinh hoạt;
- Thiết kế kết cấu: đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, kỹ thuật hạ tầng khu đô thị, khu công nghiệp;
- Thi công xây dựng cầu đường;
- Đo đạc khảo sát địa chất, địa hình, thủy văn phục vụ cho thiết kế công trình, lập dự án đầu tư;
- Dịch vụ quản lý nhà ở đô thị và văn phòng cho thuê.

3.2 Địa bàn kinh doanh:

Địa bàn kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động chính trong các tỉnh thành thuộc khu vực miền Bắc và miền Trung như TP Hà Nội, Tỉnh Bắc Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Đà Nẵng, Cao Bằng ...

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

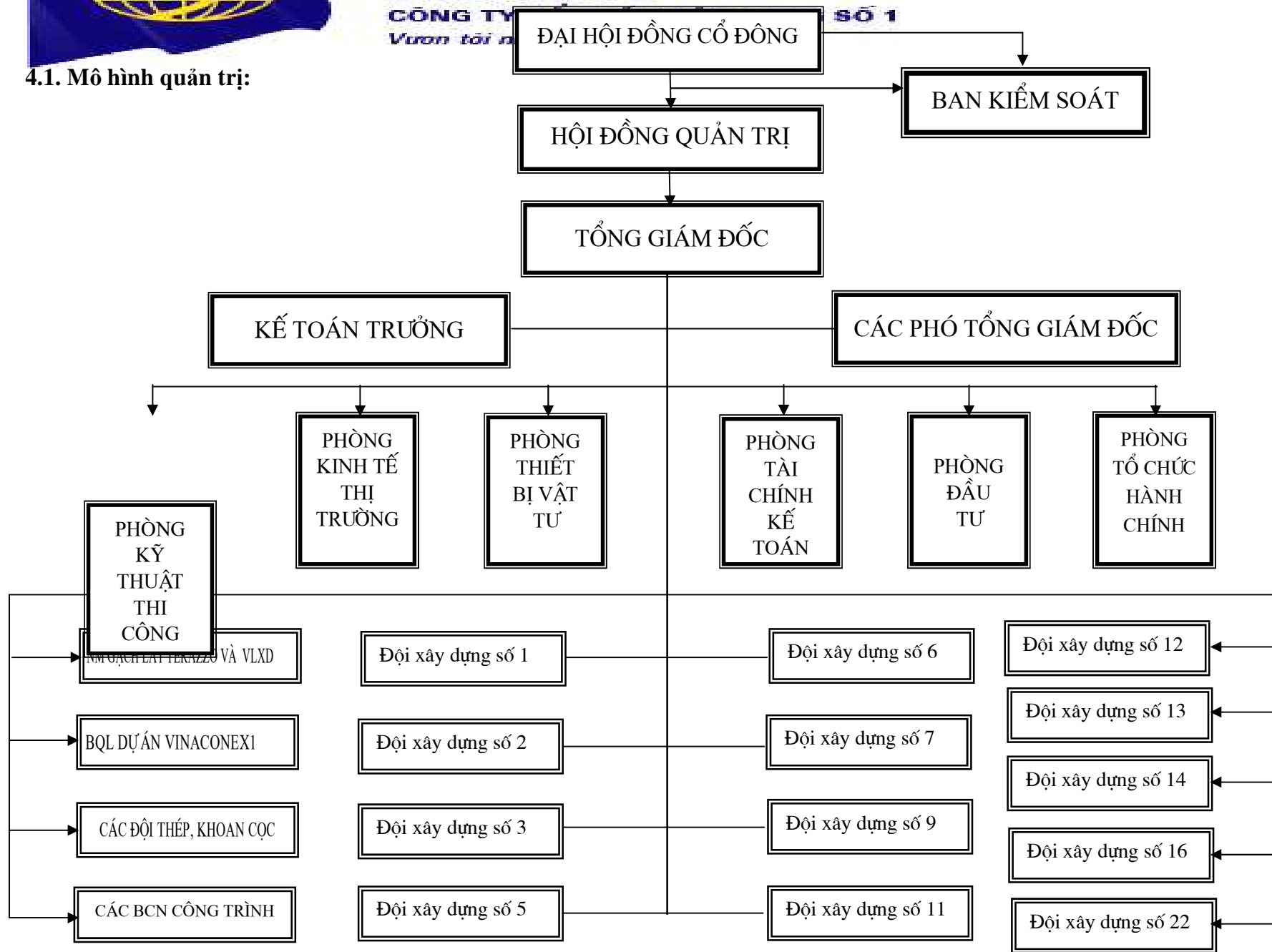


VINACONEX 1

CÔNG TY

Vươn tới

4.1. Mô hình quản trị:





4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

❖ **Hội đồng quản trị.**

Số thành viên của HĐQT gồm 05 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của ĐHĐCĐ. HĐQT có nhiệm vụ:

- Xác định mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở các mục đích chiến lược do Đại hội đồng cổ đông thông qua
- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty. Quyết định mức lương và các lợi ích khác của Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng. Miễn nhiệm, cách chức Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng nếu có bằng chứng chứng minh họ không đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ được giao phó hoặc họ có hành vi vi phạm pháp luật, Điều lệ của Công ty hoặc Hội đồng quản trị cho rằng việc miễn nhiệm hoặc cách chức là cần thiết và vì lợi ích tối cao của Công ty;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định. Xác định mức cổ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, hoặc thực hiện các thủ tục hỏi ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- Đề xuất tới Đại hội đồng cổ đông về việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

❖ **Ban kiểm soát**

BKS là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ 05 năm. BKS bao gồm những người thay mặt Cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất, kinh doanh của Công ty. Ban Kiểm soát có các quyền hạn và trách nhiệm như sau:

- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;
- Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận;
- Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý.



4.3 Các Công ty con, công ty liên kết

- Tổng số vốn đầu tư của Công ty tại thời điểm 31/12/2012 như sau:

TT	Công ty tham gia đầu tư vốn	Số tiền đầu tư	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty tài chính cổ phần Vinaconex - Viettel	5.000.000.000	0,5%
2	Công ty cổ phần vật tư ngành nước	1.512.500.000	7,56%
3	Công ty cổ phần xi măng Yên bình	6.148.000.000	2,4%
4	Công ty cổ phần siêu thị và XNKTM Việt nam	200.000.000	3,33%
5	Công ty cổ phần đá ốp lát Vinaconex	459.920.000	0,004%
6	Công ty cổ phần khách sạn Suối mơ	500.000.000	1,67%
7	Công ty cổ phần đầu tư và dịch vụ đô thị Việt nam	513.000.000	15%
	Cộng	14.333.420.000	

5. Định hướng phát triển

5.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực xây dựng và đầu tư kinh doanh bất động sản.

Thực hiện tiến trình tái cơ cấu doanh nghiệp, cơ cấu vốn đầu tư của Công ty theo Nghị quyết đã đề ra. Ứng dụng khoa học công nghệ (công nghệ mới) trong hoạt động xây dựng (tự nghiên cứu, hợp tác với các đối tác nước ngoài trong việc nghiên cứu và sử dụng công nghệ); tiếp tục đầu tư vào hệ thống trang thiết bị phục vụ thi công nhằm nâng cao năng lực sản xuất, đẩy nhanh tiến độ các dự án.

Đặc biệt chú trọng đến đội ngũ cán bộ chuẩn bị hồ sơ thầu và quản lý dự án chuyên nghiệp (đội ngũ các giám đốc dự án và cán bộ quản lý sự án); tiếp tục mở rộng quan hệ với các đối tác, tìm kiếm các gói thầu và tham gia công tác chào giá gói thầu, tìm kiếm các dự án xây dựng có quy mô lớn và mang lại lợi nhuận cao cho Công ty, giảm tỷ trọng các công trình có cơ chế thanh toán và nguồn vốn không rõ ràng.

Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nâng cao điều kiện sống và làm việc cho người lao động.

5.2 Chiến lược trung và dài hạn

Trong giai đoạn hiện nay, đầu tư là cơ hội để phát triển Công ty cả về chất và lượng, tạo điều kiện để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh, thúc đẩy và chuyển dịch cơ cấu sản xuất. Công ty đang triển khai các dự án Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex-1 tại Quận Cầu Giấy, Hà nội; Dự án văn phòng D9A Thanh Xuân Bắc, Hà nội; Dự án Hà Khánh (Hạ long, Quảng Ninh) và một số dự án khác...

Về đầu tư chiều sâu nâng cao năng lực sản xuất, tập trung hướng vào đầu tư thiết bị, phương tiện sản xuất công nghệ mới, hiện đại và đồng bộ, tạo điều kiện để Công ty phát triển trở thành một nhà thầu xây dựng dân dụng và công nghiệp có công nghệ hiện đại, trình độ kỹ thuật cao, có khả năng cạnh tranh trong khu vực và quốc tế.



Đổi mới sắp xếp cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, áp dụng triệt để và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2000, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành. Tiếp tục xây dựng, kiện toàn tổ chức Công ty hướng tới hoạt động theo mô hình Công ty mẹ Công ty con.

Tiếp tục thực hiện đa sở hữu nguồn vốn, năng động và linh hoạt trong hoạt động tài chính để thu hút thêm nguồn vốn từ các cổ đông của Công ty, từ các nhà đầu tư chiến lược trong và ngoài nước cùng với các nguồn vốn hợp pháp khác. Sử dụng có hiệu quả vốn của Công ty vào sản xuất kinh doanh nhằm tạo ra lợi nhuận cao.

Công ty luôn là đối tác tin cậy trong hợp tác kinh tế để cùng nhau phát triển.

II - TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Nội dung	Năm 2012	Năm 2011
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	502.876.309.262	630.185.873.340
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	502.876.309.262	630.185.873.340
4	Giá vốn hàng bán	429.119.697.098	529.411.826.438
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	73.756.612.164	100.774.046.902
6	Doanh thu hoạt động tài chính	19.230.685.738	9.610.079.965
7	Chi phí tài chính	15.800.472.688	17.945.787.249
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	37.864.672.557	18.438.085.015
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	39.322.152.657	74.000.254.603
11	Thu nhập khác	904.207.097	2.782.020.099
12	Chi phí khác	21.328.200	54.421.477
13	Lợi nhuận khác	882.878.897	2.727.598.622
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	40.205.031.554	76.727.853.225
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	10.146.025.535	17.766.227.977
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	30.059.006.019	58.961.625.248
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4.172	8.047
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	20%	20%



1.2 Tình hình thực hiện so với kế hoạch

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	NĂM 2012		
			KẾ HOẠCH NĂM	THỰC HIỆN NĂM 2012	TỶ LỆ HOÀN THÀNH(%)
1	Tổng giá trị tài sản	triệu	700.000	716.263	102,3
2	Doanh thu thuần	triệu	500.000	503.000	100,6
3	Lợi nhuận trước thuế	triệu	40.000	40.000	100,0
4	Tỷ lệ trả cổ tức	%	20	20	100,0
5	Thu nhập bình quân	đồng	4.121.000	3.914.000	95,4

2. Tổ chức và nhân sự

❖ Danh sách ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Thạc Kim	Tổng giám đốc
2	Ông Nguyễn Phúc Hương	Phó tổng giám đốc (miễn nhiệm ngày 06/02/2012)
3	Ông Thạch Anh Đức	Phó tổng giám đốc
4	Ông Đinh Hoàng Diệp	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 04/07/2012)
5	Ông Đỗ Lê Tân	Phó tổng giám đốc
6	Ông Phạm Quốc Mạnh	Phó tổng giám đốc
7	Ông Nguyễn Duy Hải	Kế toán trưởng

❖ Ông Nguyễn Thạc Kim – Ủy viên HĐQT

Họ và tên:	Nguyễn Thạc Kim
CMND số	011600868 Cấp ngày: 05/06/2003 Nơi cấp: Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	12/02/1958
Nơi sinh	Đình Bảng – Từ Sơn – Bắc Ninh
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh



VINACONEX 1
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1
Vươn tới những tầm cao

Quê quán	Đình Bảng – Từ Sơn – Bắc Ninh
Địa chỉ thường trú	A14A – Thanh Xuân Bắc – Thanh Xuân – Hà Nội
Điện thoại	0913212715 – 04.8543813
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư XD cấp thoát nước
Quá trình công tác	
+ 1985 – 1986	Phòng vật tư – Công ty XD 11(nay là Công ty CP XD số 1)
+ 1986 – 02/1992	Trưởng phòng xí nghiệp cung ứng vật tư vận tải- XN Liên hợp XD số 1
+ 02/1992 – 10/1997	Trưởng phòng vật tư- XN Liên hợp XD số 1
+ 10/1997 – 6/1998	Trưởng phòng kinh doanh Công ty xây dựng số 1(nay là Công ty CPXD số 1)
+ 7/1998 – 6/1999	Trưởng phòng Kinh doanh kiêm Giám đốc xí nghiệp cơ giới Công ty XD số 1(nay là Công ty CPXD số 1)
+ 7/1999 – 12/2000	Giám đốc xí nghiệp cơ giới Công ty XD số 1(nay là Công ty CP XD số 1)
+ 01/2001 – 4/2002	Trưởng phòng kinh doanh Công ty XD số 1
+ 4/2002 – 6/2002	Trưởng phòng Kinh doanh kiêm Giám đốc Nhà máy gạch Terrazo Công ty XD số 1.
+ 7/2002 – 11/2002	Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc nhà máy gạch Terrazo Công ty XD số 1
+ 12/2002 – 8/2003	Giám đốc Nhà máy gạch lát cao cấp Vinaconex
+ 9/2003- 9/2005	Phó Giám đốc Công ty cổ phần XD số 1
+ 10/2005 – 8/2006	Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Nhà máy gạch Terrazo Công ty CPXD số 1
+ 9/2006 đến nay	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 1, Thành viên HĐQT, Bí thư Đảng uỷ Công ty CP xây dựng số 1
Chức vụ hiện tại	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần XD số 1, Ủy viên HĐQT, Bí thư Đảng uỷ Công ty CP xây dựng số 1
Chức vụ đang nắm giữ ở	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần đầu tư và thương mại



các tổ chức khác	Vinaconex- UPGC
Số cổ phần nắm giữ tính đến thời điểm 20/03/2012	58.458CP
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không
Những người có liên quan	
Vợ Đỗ Thanh Xuân	Hiện đang nắm giữ 40.000CP Công ty cổ phần xây dựng số 1

❖ **Ông Thạch Anh Đức – Ủy viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc**

Họ và tên:	Thạch Anh Đức
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	14/02/1975
Nơi sinh:	Gia Lâm – Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Dương Hà – Gia Lâm – Hà Nội
Hộ khẩu thường trú:	114 Pháo Đài Láng
Chỗ ở hiện tại:	114 Pháo Đài Láng
Số điện thoại liên lạc:	04.38358129 - 0982422399
Trình độ văn hoá:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư kinh tế. thạc sỹ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	
+ 8/1997	Tốt nghiệp Khoa Kinh tế Trường Đại học Xây dựng Hà nội
+ 9/1997-4/2001	Cán bộ Kỹ thuật tại Phòng Kinh tế Thị trường, Cán bộ Kỹ thuật tại công trình:
+ 5/2001-7/2006	Phó Phòng Kinh tế Thị Trường
+ 8/2006 – 11/2009	Trưởng Phòng Kinh tế Thị trường



+ 12/2009 - nay	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 1
Chức vụ hiện tại	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 1
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ tính đến thời điểm 20/03/2012	23.582CP
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không
Những người có liên quan	Không có người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty

❖ **Ông Đinh Hoàng Diệp – Phó Tổng giám đốc**

Họ và tên:	Đinh Hoàng Diệp
CMND số	012691950 cấp ngày 25/05/2014 Công an TP Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	28/01/1973
Nơi sinh	Đại Đồng – Văn Lâm – Hưng Yên
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Bình Hàn, TP Hải Dương, Tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Số 7 Vọng Đức, Hàng Bài, Hoàng Kiếm, Hà Nội
Điện thoại	0983016768
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng, cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	
+ 8/1992–1995	Kế toán viên Xí nghiệp XD và chống thấm chuyên ngành –



VINACONEX 1
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1
Vươn tới những tầm cao

	Công ty xây dựng Hà Nội – Tổng công ty xây dựng Hà Nội
+ 1995–2000	Phụ trách kế toán Xí nghiệp XD và phát triển nông thôn – Công ty bê tông XD Hà Nội - Tổng công ty xây dựng Hà Nội
+ 2000–2005	Cán bộ kỹ thuật – Đội XD số 1- Công ty CP xây dựng số 1 Vinaconex
+ 1/2006– 11/2006	Chủ nhiệm công trình do Công ty cổ phần xây dựng số 1 giao nhiệm vụ
+ 12/2006 - 2008	Phụ trách Đội XD số 14 - Công ty CP xây dựng số 1
+ 2008 – 2012	Đội trưởng Độ XD số 14 - Công ty CP xây dựng số 1
+ 3/2012 - nay	Đảng ủy viên BCH Đảng ủy – Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 1 - Vinaconex
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	không
Số cổ phần nắm giữ tính đến thời điểm 20/03/2012	600CP
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không
Những người có liên quan	Không có người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty

❖ **Ông Phạm Quốc Mạnh - Phó tổng giám đốc**

Họ và tên:	Phạm Quốc Mạnh
CMND số	011600983 Cấp ngày: 08/12/1988 Nơi cấp: Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	22/04/1958
Nơi sinh	Tiến Thắng - Lý Nhân - Hà Nam
Quốc tịch	Việt Nam



VINACONEX 1
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1
Vươn tới những tầm cao

Dân tộc	Kinh
Quê quán	Tiến Thắng - Lý Nhân – Hà Nam
Địa chỉ thường trú	Số 7- D7 tập thể Thanh Xuân Bắc - Thanh Xuân - Hà Nội
Điện thoại	0903417632 -5543422
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	kỹ sư xây dựng
Quá trình công tác	
+ 8/1984-11/1984	phòng Kỹ thuật thi công - Công ty XD số 11
+ 12/1984-11/1986	Đội hoàn thiện số 2 Công ty XD số 11
+ 12/1986-3/1987	Đội trưởng đội hoàn thiện Công ty XD số 11
+ 4/1987-10/1987	CB kỹ thuật công trình thuỷ điện Trị An
+11/1987- 6/1990	CB kỹ thuật Xí nghiệp XD số 3 Công ty XD số 11
+7/1990-10/1993	Đội trưởng đội XD trực thuộc Công ty XD số 1
+11/1993-11/1998	Phó giám đốc xí nghiệp XD số 1
+12/1998-12/2002	Phó Giám Đốc Công ty xây dựng số 1
+1/2003-12/2006	uỷ viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc kiêm trưởng phòng Kỹ thuật thi công Công ty CP Xây dựng số 1
+1/2007- 2010	Ủy viên HĐQT , chủ tịch công đoàn Công ty CP Xây dựng số 1
Chức vụ hiện tại	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 1
Số cổ phần nắm giữ tính đến thời điểm 20/03/2012	0CP
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Những người có liên quan	Không có người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty

❖ **Ông Đỗ Lê Tân** - **Phó Tổng giám đốc**

Họ và tên:	Đỗ Lê Tân
------------	-----------



VINACONEX 1
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1
Vươn tới những tầm cao

CMND số	011903855 Cấp ngày: 26/09/2007 Nơi cấp: Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	24/12/1977
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thừa Thiên Huế
Địa chỉ thường trú	Số 2 – Dốc 90 – Đường Bưởi – Ngọc Khánh – Ba Đình – Hà Nội
Điện thoại	04.7668654
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ xây dựng
Quá trình công tác	
+ 10/ 2000 – 12/2004	Cán bộ kỹ thuật Công ty xây dựng số 1
+ 1/2005 – 8/2005	Phó phòng kỹ thuật thi công Công ty CP xây dựng số 1
+ 9/2005 – 04/05/2008	Ủy viên Ban Kiểm soát, Trưởng phòng kỹ thuật thi công
+ 05/05/2008 đến nay	Chủ nhiệm BCN công trình số 21
Chức vụ hiện tại	Ủy viên Ban Kiểm soát, Ban chủ nhiệm công trình số 21, Bí thư đoàn thanh niên Công ty CP XD số 1
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Số cổ phần đang nắm giữ 20/03/2012	7.000 CP
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không



Những người có liên quan	
Vợ: Nguyễn Thị Trâm	Hiện đang nắm giữ 2.000 CP Công ty cổ phần xây dựng số 1

❖ **Ông Nguyễn Duy Hải – Kế Toán Trưởng**

Họ và tên:	Nguyễn Duy Hải
CMND số	012 048 367 Cấp ngày: 21/06/1997 Nơi cấp: Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	15/08/1964
Nơi sinh	Xã Đông Trà – Huyện Tiên Hải – Tỉnh Thái Bình
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Đông Trà – Huyện Tiên Hải – Tỉnh Thái Bình
Địa chỉ thường trú	Số 41- Ngõ 304- Đường Lê Duẩn- Hà Nội
Điện thoại	0913546777
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	
+ 1982 – 1988	Cán bộ Công ty xây dựng Hoàng Liên Sơn
+ 1989 – 1991	Cán bộ Công ty XNK tỉnh Hoàng Liên Sơn
+ 1992 – 1996	Cán bộ Kế toán Tổng Công ty XNK & Xây dựng Việt Nam – Vinaconex
+ 1997 – 2000	Phó phòng Tài chính kế toán Công ty XNK vật liệu và kỹ thuật xây dựng (Constrexim)
+ 2000 – 12/2005	Phó phòng Tài chính kế toán Công ty CP XD số 1
+ 01/2006- 03/2007	Phó phòng Phụ trách Phòng Tài chính- Kế toán Công ty cổ phần xây dựng số 1
+ 4/2007 – đến nay	Kế toán trưởng Công ty CP XD số 1
Chức vụ hiện tại	Kế toán trưởng Công ty CP XD số 1



Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Ủy viên Ban Kiểm soát Công ty CP đầu tư và thương mại Vinaconex – UPGC
Số cổ phần nắm giữ tính đến thời điểm 20/03/2013	11.600 CP
Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có)	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không
Những người có liên quan	Không có người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty

+ **Thay đổi Tổng giám đốc điều hành trong năm: không**

+ **Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động.**

Tổng số CBNV của đơn vị	:2.832 người
- Lao động nữ	:99 người
- Lao động nam	:2.733 người

Trong đó:

- CBNV chính thức:	Cán bộ	:551 người
	CN kỹ thuật	:377 người
- CBNV thời vụ:	Cán bộ	: 1
	CN kỹ thuật	: 1.904 người

3. Tình hình tài chính

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2012	Năm 2011
1. Cơ cấu tài sản			
- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	93,23	87,64
- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	6,77	12,32
2. Cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	65,70	68,09
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	34,30	31,91
3. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán hiện thời	lần	1,42	1,29



- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	lần	1,42	1,29
- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,08	0,04
4. Tỷ suất sinh lời			
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu	%	8,00	12,18
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu	%	5,98	9,36
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	5,25	9,74
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	3,92	7,48
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	%	11,44	23,45

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cơ cấu cổ đông

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu %
1	Cổ phần chưa lưu ký	57.096	0.0077
2	Cổ phần đã lưu ký	7.163.904	0.9681
	Tổng	7.221.000	0.9758
1	Cổ phần tổ chức nắm giữ	4.394.738	0.5939
2	Cổ phần cá nhân nắm giữ	2.826.262	0.3819
	Tổng	7.221.000	0.9758

Cổ phần nước ngoài nắm giữ.

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu %
1	Cổ phần tổ chức NN nắm giữ	152.300	0.0206
2	Cổ phần cá nhân NN nắm giữ	26.700	0.0036
		179.000	0.0242

Thông tin chi tiết về cổ đông lớn



STT	Cổ đông	Số	Địa	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu %
1	Tổng Công ty Cổ phần XNK và Xây dựng Việt Nam.	0103014768	Tòa nhà Vinaconex - Số 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.	4.080.000	55,13%

III - BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012

Phân tích tổng quan về hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình nền kinh tế trong nước năm 2012 là vô cùng khó khăn. Vấn đề lạm phát cùng với các Chính sách thắt chặt tiền tệ, kiểm soát tăng trưởng tín dụng nhằm kiềm chế lạm phát từ đầu năm 2011 của Chính phủ đã hạn chế sự phát triển của lĩnh vực kinh doanh bất động sản, theo đó từ những tháng cuối năm 2011 và suốt cả năm 2012 đã xuất hiện những khó khăn về tài chính và việc làm đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp và kinh doanh BĐS trong đó có Công ty của chúng ta.

Các công trình đang thi công dở dang chuyển tiếp từ năm trước sang đã giải quyết được phần lớn về việc làm và góp phần duy trì sự ổn định của Công ty ngay từ những tháng đầu của năm kế hoạch

Dự án Khu VP và Nhà ở cao cấp Vinaconex 1 do Công ty đầu tư, năm 2012 đã bước vào giai đoạn hoàn thiện, không những đã tạo việc làm cho các đơn vị trong công ty nhất là trong giai đoạn khó khăn về việc làm như hiện nay mà còn là tiền đề cho việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD trong năm 2012 của Công ty.

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ	NĂM 2012			
			KẾ HOẠCH NĂM 2012	THỰC HIỆN NĂM 2012	SO VỚI KẾ HOẠCH NĂM 2012 (%)	SO VỚI THỰC HIỆN NĂM 2011 (%)
1	GIÁ TRỊ TỔNG SẢN LƯỢNG	Triệu.đ	700.000	739.263	105.6	77.17
2	GIÁ TRỊ TỔNG DOANH THU	Triệu.đ	500.000	500.130	100.0	79.36
3	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Triệu.đ	40.000	40.000	100.0	72.72
4	THU NHẬP BÌNH QUÂN	đồng	4.541.000	4.414.000	97.4	97.5

2. Đánh giá cụ thể các mặt hoạt động năm 2012 của Công ty

2.1 Công tác thi công xây lắp

Từ Quý 2 năm 2012 một số công trình đã bước vào giai đoạn hoàn thành hoặc phải tạm dừng thi công do Chủ đầu tư thiếu vốn. Điều này đã gây không ít khó khăn cho Công ty và ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của người lao động.



- **Công tác chất lượng:** Công tác chất lượng các công trình xây lắp do công ty đảm nhiệm thi công trong năm 2012 được đánh giá khá tích cực, thể hiện qua ý kiến phản hồi của các Chủ đầu tư và các hồ sơ chất lượng liên quan.

- **Công tác ATLĐ :** Công tác ATLĐ và VSLĐ vẫn được duy trì tốt cấp Công ty và ở tất cả các công trình đang thi công. Hội đồng BHLĐ Công ty mà Ban an toàn là bộ phận thường trực, năm 2012 đã hoạt động tích cực, thực hiện huấn luyện nội quy an toàn cho 3.500 lượt người tham gia làm việc trên các công trường, cấp thẻ an toàn cho gần 400 người lao động trực tiếp, đăng kiểm đầy đủ đối với các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động.

2.2 Công tác sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng

Công ty hiện có 02 sản phẩm trong lĩnh vực SXCN và VLXD đó là bê tông thương phẩm và gạch lát Terrazo, tình hình hoạt động SXKD trong năm 2012 cụ thể như sau :

Bê tông thương phẩm : Trạm trộn BT tập trung tại Sơn Long với nhiệm vụ chủ yếu là cung cấp Bê tông cho các đơn vị nội bộ Công ty mà trực tiếp là Dự án DSK, năm 2012 Dự án đã bước vào giai đoạn hoàn thiện, khối lượng BT chỉ còn lại một số ít bộ phận kết cấu nhỏ lẻ và bê tông đường nội bộ, khối lượng thực hiện cả năm 2012 được khoảng 2.500 m³. Từ tháng 12/2012 Trạm trộn đã được tháo dỡ chuyển về kho của Công ty để bảo dưỡng

Sản xuất gạch lát Terrazzo : Năm 2012 nhà máy gạch đã gặp nhiều khó khăn về thị trường tiêu thụ sản phẩm, sản xuất ngừng trệ chỉ có được một số đơn đặt hàng với khối lượng rất khiêm tốn so với công suất của nhà máy.

Nhìn chung, lĩnh vực SXCN và VLXD của Công ty trong năm vừa qua là biểu hiện rất rõ về những khó khăn của thị trường thi công xây lắp, các đơn vị này chỉ đáp ứng công việc ở mức độ duy trì tổ chức đơn vị, tính hiệu quả còn rất hạn chế. Việc này Công ty đã có lộ trình để chấn chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

2.3 Công tác đầu tư

a. Dự án khu văn phòng và nhà ở cao cấp VINACONEX 1

Đối với khu vực căn hộ thuộc các tòa nhà A1, A2, B, C2

Đến ngày 31 tháng 10 năm 2012, Dự án đã hoàn thành công tác xây lắp đủ điều kiện bàn giao nhà cho khách hàng, đúng tiến độ mà Công ty đã cam kết. Tính đến thời điểm 31/12/2012 Công ty đã bàn giao được nhà cho 75 khách hàng, và hiện đang tiếp tục chỉnh sửa theo yêu cầu của khách hàng để bàn giao tiếp các căn hộ còn lại

Đối với khu Thương mại và dịch vụ Văn phòng

Công ty đã hoàn thành toàn bộ phần xây lắp và hoàn thiện thô, bộ phận tiếp thị đang tích cực giao dịch để tìm khách hàng đưa vào sử dụng.

Nhà C1 : Do yêu cầu về kỹ thuật Công ty đã đầu tư xây dựng xong phần kết cấu của toà nhà C1 thuộc quỹ đất 20% của thành phố, năm 2012 UBND thành phố Hà nội đã chấp thuận chủ trương đưa toà nhà C1 vào làm quỹ nhà tái định cư và giao cho các Sở Ban ngành chức năng của thành phố hướng dẫn và giải quyết giúp Công ty thu hồi phần vốn đã đầu tư.



b. Dự án Cao Xanh – Hà Khánh - Quảng Ninh

Ngày 06/5/2012 Công ty đã tổ chức lễ khởi công thi công giai đoạn san lấp mặt bằng và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật. Đến tháng 11 năm 2012 toàn bộ khối lượng thi công thuộc giai đoạn 1 là san lấp mặt bằng và lắp đặt hệ thống thoát nước mặt bằng đã được hoàn thành.

2.4 Công tác tiếp thị, đấu thầu và thanh quyết toán công trình

Ban lãnh đạo Công ty mặc dù đã có nhiều cố gắng, với nhiều biện pháp tích cực nhằm có thêm việc làm, nhưng do thị trường việc làm quá khó khăn, công tác đấu thầu cạnh tranh rất quyết liệt năm năm 2012 Công ty vẫn không đủ việc làm.

- Công tác thanh quyết toán nhìn chung vẫn chưa đạt yêu cầu, các công trình quyết toán kéo dài vẫn còn nhiều, trong đó nguyên nhân chủ yếu là các Chủ đầu tư có khó khăn về nguồn vốn nên đã cố tình kéo dài thời gian thanh quyết toán công trình.

2.5 Công tác tổ chức, nhân sự

Tháng 11 năm 2012 Công ty đã thành lập thêm một tổ chức mới là Ban Quản lý dịch vụ nhà Vinaconex 1 để quản lý và vận hành Khu VP & Nhà ở cao cấp Vinaconex 1, bộ phận này hiện đã đi vào hoạt động, thực hiện tiếp quản từng căn hộ ngay khi khách hàng nhận nhà.

Công tác tiền lương & thực hiện chế độ chính sách : Bộ phận Tiền lương Công ty đã xây dựng và quản lý đơn giá tiền lương theo quy định, đề nghị sắp xếp lương cho người lao động theo quy chế phân phối tiền lương của cơ quan Công ty, làm thủ tục cho 471 người lao động tham gia BHXH, BHYT, BH thất nghiệp kịp thời chính xác, đúng chế độ chính sách của nhà nước, giải quyết 51 trường hợp lao động về nghỉ chế độ hưu trí.

Công tác tiết giảm chi phí, tiết kiệm trong mọi hoạt động SXKD của Công ty được Bộ phận quản lý hành chính thực hiện nghiêm túc, kiểm tra, đôn đốc và giám sát các đơn vị phòng ban thực hiện, Công ty đã quyết định cho khối cơ quan Công ty làm việc 5 ngày trong 1 tuần cũng đã góp phần tiết kiệm chi phí quản lý hành chính cho Công ty.

2.6 Công tác quản lý tài chính, thanh quyết toán, thu hồi công nợ

- Công tác thu hồi công nợ các dự án xây lắp cả năm 2012 đạt thấp so với kế hoạch đề ra, có nhiều dự án đã hoàn thành phần xây lắp nhưng nhiều tháng sau Chủ đầu tư vẫn chưa phê duyệt giá trị quyết toán. Điều này đã gây khó khăn cho Công ty trong quá trình SXKD tiếp theo. Nguyên nhân chủ yếu là do các Chủ đầu tư gặp khó khăn về tài chính không có khả năng thanh toán ngay cho nhà thầu.

- Công tác thu hồi vốn trong lĩnh vực Kinh doanh nhà được đánh giá là đạt yêu cầu, giá trị thu hồi vốn đã góp phần tháo gỡ khó khăn cho Công ty trong lĩnh vực tài chính. Công ty đã thực hiện và hoàn thành các nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước theo quy định, trả xong cổ tức năm 2011 (tỷ suất 20%) và đã thực hiện thanh toán tiền lương, tiền thưởng cuối năm cho cán bộ công nhân.



2.7 Công tác quản lý và sử dụng vật tư, xe máy, thiết bị thi công

Năm 2012, Đội Thi công cơ giới & xử lý nền móng không có việc làm và Công ty không có công trình cao tầng được mở ra, các công trình thi công dở dang có sử dụng nhiều đến giàn giáo, ván khuôn đều đã kết thúc ở Quý 1. Vì vậy từ Quý 2/2012 hầu hết các thiết bị và máy thi công được thu hồi tập kết về kho Công ty, không phát huy được hiệu quả và đã ảnh hưởng đến chỉ tiêu kế hoạch về lợi nhuận của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trước những khó khăn về việc làm, năm 2012 công tác sắp xếp cán bộ gặp nhiều khó khăn. Việc điều chuyển cán bộ trong nội bộ công ty nhằm đáp ứng cho yêu cầu cho SXKD và giữ ổn định đội ngũ cán bộ là mục tiêu hàng đầu của bộ phận quản lý cán bộ, nhân lực của công ty

Tháng 11 năm 2012 Công ty đã thành lập thêm một tổ chức mới là Ban Quản lý dịch vụ nhà Vinaconex 1 để quản lý và vận hành Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex1, bộ phận này hiện đã đi vào hoạt động, thực hiện tiếp quản từng căn hộ ngay khi khách hàng nhận nhà

Công tác tiền lương thực hiện chế độ chính sách: Bộ phận tiền lương Công ty đã xây dựng và quản lý đơn giá tiền lương theo quy định, đề nghị sắp xếp lương cho người lao động theo quy chế phân phối tiền lương của cơ quan Công ty, làm thủ tục cho 471 người lao động tham gia BHXH, BHYT, Bảo hiểm thất nghiệp kịp thời chính xác, đúng chế độ chính sách của nhà nước, giải quyết 51 trường hợp lao động về nghỉ chế độ hưu trí

Công tác thi đua khen thưởng : Ban thi đua khen thưởng Công ty đã kịp thời xây dựng tiêu chí thi đua cho từng đợt, tổng hợp phong trào thi đua hàng năm, đề nghị khen thưởng cho tập thể và cá nhân đầy đủ, đúng quy trình quy định.

Công tác tiết giảm chi phí, tiết kiệm trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được Bộ phận quản lý hành chính thực hiện nghiêm túc, kiểm tra, đôn đốc và giám sát các đơn vị phòng ban thực hiện, Công ty đã quyết định cho khối cơ quan Công ty làm việc 5 ngày trong 1 tuần cũng đã góp phần tiết kiệm một phần chi phí quản lý hành chính cho Công ty.

Tuy nhiên công tác tổ chức, nhân sự nhìn chung vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu công việc đặc biệt là việc quản lý và nâng cao chất lượng lực lượng cán bộ gián tiếp tại các đơn vị. Việc quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt kế cận còn chậm và thiếu hụt. Một số quy chế quy định xây dựng còn chậm, chưa kịp thời ...Bộ phận quản lý Tổ chức và nhân lực cần phải khắc phục trong thời gian tới.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tình hình nền kinh tế trong nước năm 2013 được dự báo vẫn còn rất khó khăn cho các doanh nghiệp, vấn đề việc làm và Tài chính vẫn là những áp lực gay gắt đối với Công ty chúng ta trong năm kế hoạch 2013



Tính đến thời điểm tháng 12/2012 Công ty chưa ký được nhiều HĐ xây lắp gói đầu cho năm 2013. Những tháng đầu năm 2013 Công ty chủ yếu thực hiện tiếp một số công trình đang thi công dở dang của năm 2012.

Với những lý do trên, Công ty chủ trương xây dựng kế hoạch SXKD năm 2013 với mục tiêu: sát với thực tế, duy trì sự ổn định của Công ty.

4.1 Dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	KẾ HOẠCH NĂM 2013	TĂNG TRƯỞNG SO VỚI 2012
1	GIÁ TRỊ TỔNG SẢN LƯỢNG	triệu .đ	700.000	100.0
2	GIÁ TRỊ DOANH THU	triệu .đ	500.000	100.0
3	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	triệu .đ	25.000	62.5
4	TỶ SUẤT CỐ TỨC	%	16	80.0
5	THU NHẬP BÌNH QUÂN	đồng	4.121.000	100.0

4.2 Công tác thi công xây lắp, SXCN & VLXD

Để duy trì được sự ổn định, giữ vững uy tín, thương hiệu của Công ty ở giai đoạn này chúng ta cần phân tích kỹ tình hình thị trường và rút kinh nghiệm trong quá trình điều hành quản lý thi công của những năm gần đây để đưa ra các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao sức cạnh tranh cho Công ty trong thời gian tới.

- **Công tác tổ chức thi công xây lắp :**

Xem xét lại mô hình hoạt động của Công ty với các đơn vị trực thuộc, cần rà soát lại từng đơn vị cả về năng lực tổ chức sản xuất và Tài chính để có những giải pháp thích hợp

Đầu tư, mua sắm mới một số trang thiết bị thiết yếu phục vụ thi công. Củng cố và Xây dựng lực lượng quản lý công trường trên cơ sở tinh giảm và chọn lọc những cán bộ có đủ năng lực và tâm huyết đáp ứng yêu cầu SX ngày càng cao .

Tiếp tục tăng cường công tác đảm bảo ATLĐ, đặc biệt khi thi công công trình cao tầng nhất thiết phải sử dụng các thiết bị Sàn đón vật liệu và hệ rào chắn cửa ra vào vận thăng, phấn đấu không để xảy ra bất cứ tai nạn lao động nghiêm trọng nào trong năm 2013.

- **Công tác Tiếp thị và đấu thầu**

Đứng trước thị trường việc làm khó khăn, để có nhiều công trình thắng thầu, Công ty cần chấn chỉnh công tác đấu thầu theo hướng.

Xây dựng Giá thầu hợp lý trên cơ sở dẫn chi phí khấu hao đối với các thiết bị mới, hạ giá tiền thuê đối với các thiết bị đã hết khấu hao để tăng sức cạnh tranh trên thị trường

Lập Biện pháp thi công trên cơ sở tận dụng tối đa các trang thiết bị hiện có của Công ty

Cải tiến mẫu mã Hồ sơ để có hình thức hiện đại hơn, mua sắm các thiết bị in màu phục vụ công tác lập hồ sơ dự thầu

- **Công tác đầu tư**



+ Dự án khu văn phòng và nhà ở cao cấp VINACONEX 1:

Hoàn tất các công việc còn lại của Dự án và tập trung cho công tác Quyết toán

Có chính sách phù hợp khuyến khích khách hàng nhằm bán hết được số căn hộ còn lại và đưa khu dịch vụ vào khai thác

Nghiên cứu phương án cho thuê đối với các căn hộ còn tồn đọng.

Bám sát các Sở Ban ngành của thành phố Hà Nội để giải quyết xong các thủ tục liên quan đến tòa nhà C1 thuộc quỹ đất 20% của thành phố để Công ty sớm thu hồi được phần vốn Công ty đã đầu tư

Kiên toàn Bộ máy Ban quản lý nhà, bố trí đủ người có trình độ nghiệp vụ, tổ chức tốt các dịch vụ nhằm phục vụ tốt nhất những hộ dân đến ở trong khu dự án góp phần tích cực vào việc quảng cáo tiếp thị cho các căn hộ còn tồn đọng.

+ Dự án Cao Xanh - Hà Khánh - Quảng Ninh :

Tuỳ theo tình hình thị trường bất động sản tại địa phương, Công ty sẽ có chương trình đầu tư cụ thể đối với dự án này.

Ngoài hai dự án Công ty đã và đang thực hiện đầu tư nêu trên, bộ phận đầu tư căn nghiên cứu, chuẩn bị một số dự án mới để Công ty tiếp tục thực hiện đầu tư khi điều kiện cho phép.

- **Công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn**

Tăng cường chỉ đạo công tác thanh quyết toán, thu hồi nợ. Mỗi thành viên trong Ban lãnh đạo Công ty sẽ trực tiếp phụ trách một số đơn vị hoặc công trình cụ thể nhằm tạo bước đột phá về công tác này trong năm 2013, cách làm cụ thể :

Công tác lập Hồ sơ thanh quyết toán công trình : Đến hết Quý 2 năm 2013 Thực hiện dứt điểm việc trình Chủ đầu tư phê duyệt giá trị quyết toán đối với các công trình đã hoàn thành công tác xây lắp từ tháng 10 / 2012 trở về trước. Công ty giao cho phòng Kỹ thuật Thi công và phòng Kinh tế Thị trường cử cán bộ phối hợp với đơn vị thi công để xử lý các vướng mắc tồn tại.

Công tác thu hồi công nợ các công trình xây lắp : Trên cơ sở giá trị quyết toán đã được phê duyệt, Ban thu hồi công nợ của Công ty và phòng Tài chính Kế toán chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc đòi nợ thu hồi vốn, các đơn vị thi công có trách nhiệm phối hợp.

- **Công tác quản lý thiết bị**

Đến thời điểm này hầu hết các thiết bị thi công đang được tập kết về kho Công ty, đây là thời điểm để Công ty kiểm tra đánh giá phân loại tình trạng các thiết bị, thanh lý các thiết bị cũ nát và tiến hành bảo dưỡng sửa chữa các thiết bị còn lại để khi có nhu cầu sử dụng sẽ phát huy được công suất phục vụ tốt nhất

- **Công tác SXCN & VLXD :**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thị trường, nghiên cứu đổi mới mẫu mã sản phẩm theo nhu cầu thị trường nhằm khai thác tối đa công suất của Nhà máy gạch Terrazzo, từ đó duy trì ổn định tổ chức và bảo đảm đời sống cho cán bộ công nhân của nhà máy.

- **Công tác quản lý, điều hành**

Trước khó khăn chung của cả nền kinh tế, trong năm 2013 giải pháp chính trong công tác điều hành là giữ ổn định Công ty, tiếp tục phát triển khi điều kiện cho phép,



củng cố và nâng cao năng lực của doanh nghiệp, đặc biệt quan tâm đến các lĩnh vực như : nguồn nhân lực chất lượng cao, đổi mới công nghệ, năng lực tài chính và mô hình quản lý.

KẾT LUẬN

Phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2012 và những năm trước, bước vào thực hiện kế hoạch năm 2013 với rất nhiều khó khăn, thách thức nhưng vì mục tiêu xây dựng Công ty phát triển bền vững, với sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV của Công ty và sự ủng hộ tích cực của các Cổ đông Công ty cổ phần Vinaconex 1 sẽ cố gắng hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2013.

IV - ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2012

Do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới kéo dài, nền kinh tế trong nước đó gặp nhiều khó khăn, gây ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD của doanh nghiệp. Năm 2012, Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành và tập thể người lao động đó rất cố gắng để Công ty đạt được những kết quả mà quý vị cổ đông, quý vị đại biểu đó biết thụng qua báo cáo thường niên của Công ty.

Trong năm 2012, Hội đồng quản trị đó tiến hành các cuộc họp bàn về các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty, các Thành viên tham gia đầy đủ các cuộc họp và có những ý kiến đóng góp thiết thực. HĐQT đó đưa ra các quyết sách lớn góp phần vào sự ổn định và phát triển của Công ty.

Năm 2012, HĐQT đó ban hành 57 Nghị quyết về các lĩnh vực hoạt động khác nhau của Công ty, cụ thể như:

- Nghị quyết về việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2012 và Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.
- Các Nghị quyết và chủ trương chỉ đạo về công tác đầu tư xây dựng, bán hàng, quản lý dịch vụ đối với Dự án Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1 và Dự án Khu nhà ở liền kề Vinaconex 1 tại Cao Xanh – Hà Khánh – Quảng Ninh
- Hội đồng quản trị đó ra Nghị quyết về việc thoái vốn tại một số công ty có góp vốn, đó chỉ đạo tiến hành chuyển nhượng xong cổ phần của Công ty tại Công ty CP đầu tư và phát triển đô thị Vinaconex Hoàng thành và Công ty cổ phần Vinaconex – VCN.
- Các Nghị quyết về kiện toàn bộ máy nhân sự quản lý của Công ty.
- Hội đồng quản trị đó ra Nghị quyết ban hành Quy chế Tài chính mới của Công ty thay cho Quy chế đang áp dụng được ban hành từ năm 2004 nhằm tăng cường quản lý và phát huy đồng vốn có hiệu quả tốt hơn.
- Nghị quyết về công tác quản lý Tài chính, thu hồi công nợ tồn đọng.
- Các nghị quyết về lĩnh vực Đầu tư, Quản lý máy móc thiết bị thi công v.v..

Nội dung của các Nghị quyết đó ban hành là cơ sở pháp lý quan trọng, căn cứ vào đó hoạt động quản lý điều hành Công ty đó đạt được những hiệu quả đáng kể, tuân thủ



các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và đó tạo điều kiện cho Công ty thực hiện hoàn thành được các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc năm 2012

Năm 2012, Ban điều hành Công ty đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc điều hành sản xuất kinh doanh. Công ty đã hoàn thành được các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các chỉ tiêu về giá trị doanh thu và lợi nhuận đã thực hiện vượt kế hoạch.

2.1 Về công tác thi công xây lắp:

Vấn đề tiến độ – chất lượng – hiệu quả đã được BĐH chỉ đạo quyết liệt hơn. Trong năm 2012 không còn dự án, công trình nào bị chậm tiến độ gây ảnh hưởng tới uy tín Công ty, các biện pháp thi công áp dụng đều coi trọng đến yếu tố chất lượng và hiệu quả. Vì thế, các công trình đang thi công và công trình hoàn thành bàn giao trong năm đều được các Chủ đầu tư chấp nhận và đánh giá cao uy tín thương hiệu của Công ty.

2.2 Về công tác đầu tư và kinh doanh Bất động sản:

- Dự án Khu văn phòng và nhà ở cao cấp Vinaconex 1 (DSK)

Mặc dù năm 2012 gặp nhiều khó khăn về vấn đề tài chính, Công ty đã tổ chức tốt việc huy động nguồn vốn đáp ứng đủ cho sản xuất, nhất là trong giai đoạn hoàn thiện có nhu cầu về vốn tăng đột biến. Dự án đã được hoàn thành bàn giao từ tháng 10/2012 đúng tiến độ và yêu cầu chất lượng mà Công ty đã cam kết với khách hàng. Đã triển khai bộ máy Ban quản lý dịch vụ nhà của Công ty để tiếp nhận và quản lý vận hành dự án.

- Dự án Khu nhà ở liền kề Vinaconex 1 tại Hà Khánh Quảng Ninh:

Năm 2012 Công ty đã hoàn thành thủ tục đầu tư, khởi công triển khai giai đoạn san lấp mặt bằng và thi công các hạng mục Hạ tầng kỹ thuật và đang lập các phương án đầu tư giai đoạn tiếp theo.

2.3 Về công tác tiếp thị, đấu thầu, quản lý nhân lực, quản lý tài chính

Trong năm 2012, BĐH Công ty đã có nhiều cố gắng, đề xuất từng bước hoàn thiện các quy chế quản lý, duy trì ổn định SXKD và đạt được kết quả tốt hơn.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động điều hành Công ty năm 2012 còn bộc lộ một số tồn tại sau:

Xây lắp là lĩnh vực chủ đạo nhưng vẫn có một vài dự án, công trình chậm tiến độ, chưa khai thác hết tiềm năng của Công ty, một số thiết bị xe máy phục vụ thi công đã xuống cấp chưa được khắc phục hoặc thay thế kịp thời.

Công tác thanh quyết toán công trình cũng tồn tại nhiều điểm yếu cần có những biện pháp quyết liệt để sớm thu hồi các khoản nợ đọng từ các chủ đầu tư, đặc biệt là những công nợ kéo dài.

Công tác tiếp thị, đấu thầu kết quả đạt được còn thấp, ngoài yếu tố cạnh tranh gay gắt của thị trường thì BĐH cần tập trung chỉ đạo tiếp cận mở rộng thị trường, có những



giải pháp phù hợp và linh hoạt hơn trong công tác làm Hồ sơ thầu và đấu thầu để đạt được kết quả cao hơn.

3 Một số định hướng và nhiệm vụ trọng tâm năm 2013

Năm 2013 là năm vẫn tiếp tục còn nhiều khó khăn đối với nền kinh tế nói chung, đặc biệt đối với các doanh nghiệp kinh doanh BĐS và thi công xây lắp. Vấn đề việc làm và tài chính vẫn là những áp lực gay gắt đối với Công ty trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2013. Ngoài những nhiệm vụ cụ thể đã nêu trong báo cáo của Công ty, Hội đồng quản trị định hướng hoạt động và đề ra một số giải pháp chính cho năm 2013 để tổ chức thực hiện với mục tiêu là duy trì và giữ vững sự ổn định của Công ty, tiếp tục phát triển bền vững trong giai đoạn tiếp theo như sau:

3.1 Về công tác thị trường

- Công tác thị trường là nhiệm vụ sống còn, Công ty tập trung tăng cường công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm cả về chiều rộng và chiều sâu, tập trung ưu tiên đấu thầu những công trình có nguồn vốn nước ngoài (ODA, ADB), vốn ngân sách của Chính phủ và những công trình có nguồn vốn rõ ràng để triển khai thi công xây lắp, đảm bảo đủ công ăn việc làm và luân chuyển dòng tiền cho SXKD.
- Đặc biệt chú trọng kiện toàn đội ngũ cán bộ chuẩn bị hồ sơ thầu đảm bảo tính chuyên nghiệp cao, nâng cao chất lượng hồ sơ thầu, đảm bảo tính cạnh tranh và hiệu quả trúng thầu cao.

3.2 Về công tác thi công xây lắp:

- Tập trung củng cố, tổ chức quản lý các công trình xây lắp, đảm bảo yêu cầu chất lượng, tiến độ và vệ sinh môi trường. Chú trọng công tác làm hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán khối lượng thi công xây lắp hoàn thành với chủ đầu tư, bám sát, đôn đốc quyết liệt công tác thu hồi công nợ để thu hồi vốn, tạo nguồn vốn cho hoạt động.
- Đẩy mạnh công tác xây dựng đội ngũ cán bộ chỉ huy công trường, giám đốc dự án, cán bộ quản lý điều hành đủ về số lượng, có trình độ quản lý điều hành sản xuất, tâm huyết gắn bó với Công ty nhằm nâng cao uy tín thương hiệu và hiệu quả trong lĩnh vực ngành nghề cốt lõi của Công ty là thi công xây lắp và đầu tư kinh doanh Bất động sản.
- Quan tâm công tác ứng dụng khoa học và công nghệ kỹ thuật mới, mạnh dạn đầu tư thiết bị thi công hiện đại, tiên tiến nhằm thay đổi năng lực tổ chức thi công của Công ty đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về tiến độ, chất lượng và sự cạnh tranh gay gắt của thị trường thi công xây lắp.
- Tổ chức đánh giá, xem xét lại mô hình quản lý thi công xây lắp và có những giải pháp tổ chức phù hợp để nâng cao hiệu quả xây lắp.
- Rà soát, sắp xếp lại các đơn vị trực thuộc theo hướng nâng cao năng lực quản lý điều hành, gọn nhẹ, hiệu quả, lành mạnh về tài chính.

3.3 Về công tác quản lý tài chính:



- Tăng cường công tác quản lý tài chính, tiết giảm chi phí quản lý, thực hiện nghiêm các quy định trong Quy chế tài chính sửa đổi của Công ty đã ban hành, đảm bảo đủ nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư có hiệu quả.
- Tập trung đơn đốc xử lý thu hồi các khoản công nợ tồn đọng, đặc biệt đối với các chủ đầu tư các công trình xây lắp và có giải pháp phù hợp đối với các đơn vị trong nội bộ Công ty có số dư nợ kéo dài.
- Có chính sách phù hợp để xây dựng và củng cố, phát triển nguồn nhân lực theo yêu cầu lao động của Công ty, lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kế cận ở tất cả các bộ phận để chuẩn bị nhân sự cho giai đoạn phát triển.
- Tăng cường quan hệ với các đối tác trong và ngoài nước để tìm kiếm các cơ hội hợp tác, đầu tư phát triển sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

3.4 Về công tác đầu tư:

- Tăng cường công tác tiếp thị, bán hàng, kịp thời ra những chính sách và biện pháp phù hợp để sớm bán hết các căn hộ còn lại, bán hoặc cho thuê hết diện tích dịch vụ, thương mại, văn phòng tại dự án DSK để thu hồi vốn đầu tư.
- Tập trung hoàn thành công tác thanh quyết toán đối với dự án DSK, đánh giá hiệu quả đầu tư dự án và đúc rút những kinh nghiệm về công tác quản lý, đầu tư dự án nói chung và dự án nhà ở, đô thị nói riêng.
- Ngoài việc hoàn thành đầu tư dự án DSK, và triển khai dự án Cao Xanh - Hà Khánh – Quảng Ninh, Công ty tập trung làm việc với các Sở ban ngành Thành phố Hà Nội, hoàn thành nhanh thủ tục để triển khai hoàn thiện nhà C1 trong dự án DSK để sớm thu hồi vốn. Công ty tiếp tục tập trung nghiên cứu và thực hiện các bước thủ tục đầu tư dự án Tòa nhà hỗn hợp Vinaconex 1 Complex Tower và các dự án đầu tư khác để có thể triển khai khi điều kiện thị trường tiến triển thuận lợi.

V - QUẢN TRỊ CÔNG TY

1 Hội đồng quản trị

❖ Hội đồng quản trị.

<i>STT</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Ông Mai Long	Chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm ngày 20/03/2012)
2	Ông Vũ Đình Châm	Chủ tịch (miễn nhiệm ngày 20/3/2012)
3	Ông Vũ Quý Hà	Thành viên HĐQT
4	Ông Nguyễn Thạc Kim	Thành viên HĐQT
5	Ông Nguyễn Phúc Hương	Ủy viên (miễn nhiệm ngày 27/3/2012)



<i>STT</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
6	Ông Phạm Quang Thanh	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 27/03/2012)
7	Ông Thạch Anh Đức	Thành viên HĐQT

❖ **Ông Mai Long – Chủ tịch HĐQT**

CMND số	012048226 Cấp ngày: 15/05/2010 Nơi cấp: Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	10/12/1955
Nơi sinh	Nam Định
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Mỹ Tân, Huyện Mỹ Lộc, Tỉnh Nam Định
Địa chỉ thường trú	Phòng 38, nhà B2 TT Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại	04. 22250070
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng Trường Đại học bách khoa Tasken – Liên Xô
Quá trình công tác	
+ 1978-1981	Cán bộ kỹ thuật Công ty xây dựng số 5 – Bộ Xây dựng
+ 1981 – 1983	Phó phòng thi công – Bí thư đoàn cơ quan Công ty XD số 5
+ 1983 – 1984	Phó giám đốc xí nghiệp 4 – Công ty xây dựng số 5
+ 1984 – 1985	Học quản lý kinh tế tại Maxcova – Liên bang Nga
+ 1985 – 1986	Phó giám đốc xí nghiệp hầm 2 – Công ty XD công trình ngầm thuộc Tổng công ty XD thủy điện Sông Đà
+ 1986 – 1988	Cán bộ giảng dạy trường quản lý kinh tế - Bộ xây dựng
+ 1989 – 1991	Phó giám đốc xí nghiệp 2, Giám đốc xí nghiệp 5 (năm 1991) – Công ty xây dựng viên Đông – Tổng công ty Vinaconex
+ 1991 – 1992	Phó giám đốc công ty xây dựng viên Đông – Tổng công ty Vinaconex, Đảng ủy viên công ty



+ 1993 – 1996	Trưởng VP đại diện Tổng công ty Vinaconex tại Liên bang Nga
+ T1/1997-T4/1997	Chuyên viên Trung tâm tư vấn XD – Tổng công ty Vinaconex
+T5/1997-T4/2002	Giám đốc chi nhánh Vinaconex Đà Nẵng, Giám đốc BQL XD nhà máy nước Dung Quất, ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty
+T5/2002-T11/2006	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty XNK và XD Việt Nam VINACONEX
+ 2006-T3/2012	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ, Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng VP đại diện Vinaconex phía Nam – Tổng công ty CP XNK và XD Việt Nam Vinaconex
+ T3/2012- nay	Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty CP xây dựng số 1- Vinaconex
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Năng lực nổi bật	Quản lý doanh nghiệp
Số CP nắm giữ tính đến thời điểm 20/03/2012	Quản lý 2.000.000CP đại diện vốn góp của Tổng Công ty CP XNK và XD Việt Nam Vinaconex
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không
Những người có liên quan	Không có người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty

❖ **Ông Vũ Quý Hà – Ủy Viên HĐQT**

Họ và tên:	Vũ Quý Hà
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	27/04/1958
Nơi sinh	Nam Định
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh



VINACONEX 1
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1
Vươn tới những tầm cao

Quê quán	Nam Định
Địa chỉ thường trú	35B – Nguyễn Bình Khiêm – Hà Nội
Điện thoại	04.753 4256
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư điện
Quá trình công tác	
+ 10/1980–05/1983	Đại đội phó, Trung úy, Phó Bí thư chi đoàn – Phòng tham mưu đoàn 565 – Bộ quốc phòng
+ 06/1983–10/1989	Cán bộ trung tâm nghiên cứu thuộc Liên hiệp các xí nghiệp Lắp máy – Bộ xây dựng.
+ 11/1989–01/1991	Đội trưởng – Đội xây dựng công trình 555 tại I Rắc.
+ 02/1991– 07/1991	Cán bộ Trung tâm nghiên cứu Liên hiệp các xí nghiệp Lắp máy – Bộ xây dựng
+ 11/1991 – 08/1995	Thực tập quản lý xây dựng tại Nhật Bản
+ 08/1995 - 8/2003	Phó giám đốc Công ty tư vấn, trưởng phòng đấu thầu, Giám đốc trung tâm đấu thầu và Quản lý dự án I-TCT Vinaconex
+ 09/2003 – 03/2007	Thành viên HĐQT, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty CP xây dựng số 2
+ 04/2007 - nay	Chủ tịch HĐQT, Bí thư Đảng ủy.
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Phó tổng giám đốc Tổng Công ty CP XNK và XD Việt Nam
Số CP nắm giữ tính đến thời điểm 20/03/2012	Quản lý 1.500.000CP đại diện vốn góp của Tổng Công ty CP XNK và XD Việt Nam Vinaconex
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không
Những người có liên quan	Không có người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty

❖ **Ông Phạm Quang Thanh – Ủy Viên HĐQT**

Họ và tên:	Phạm Quang Thanh
CMND số	011989099 Cấp ngày: / / Nơi cấp: Hà Nội



VINACONEX 1
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1
Vươn tới những tầm cao

Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	22/07/1981
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Nội
Địa chỉ thường trú	18 ngõ 2 Hoa Lư, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại	04.38289589
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ tài chính
Quá trình công tác	
+ 2003 – 2005	Kinh tế viên tại Phòng Quản lý dự án, Trung tâm đầu tư, Tổng công ty Bảo hiểm Việt Nam
+ 2006 – 2007	Phó phòng đầu tư cổ phiếu chưa niêm yết, Công ty TNHH quản lý quỹ Bảo Việt.
+ 2007 - 2009	Trưởng phòng đầu tư cổ phiếu 2, Công ty TNHH quản lý quỹ Bảo Việt.
+ 2009 - 2010	Trưởng phòng phân tích cổ phiếu và đầu tư BĐS, Công ty TNHH quản lý quỹ Bảo Việt
+ T8/2010 - nay	Giám đốc đầu tư cổ phiếu, BĐS và tài sản khác, Công ty TNHH quản lý Quỹ Bảo Việt
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Giám đốc đầu tư cổ phiếu, BĐS và tài sản khác, Công ty TNHH quản lý Quỹ Bảo Việt
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không
Những người có liên quan	Không có người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty



2. Ban kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức	Số lượng cổ	Tỷ lệ sở
1	Nguyễn Thị Thúy Hồng	Trưởng ban kiểm soát	100	0,0013
	Lê Thu Hạnh	Thành viên BKS	200	0,0027
	Ngô Ngọc Sơn	Thành viên BKS	1.082	0,0146

2.2 Hoạt động của ban kiểm soát

Trong năm 2012, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát trực tiếp việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh năm 2012. Thời gian thực hiện việc kiểm tra và làm việc trực tiếp tại đơn vị là tháng 3 năm 2013. Nội dung kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2012 cụ thể như sau:

- Xem xét tính phù hợp các Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Tham gia các ý kiến, kiểm tra giám sát Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trong việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.
- Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và việc chấp hành các quy định về Tài chính – Kế toán của Công ty.
- Kiểm soát công tác triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.
- Thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán nhằm đánh giá tính trung thực của các số liệu về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2012.

2.3 Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện nhiệm vụ và thể hiện chức năng, quyền hạn trong công tác chỉ đạo, quản lý Công ty thể hiện ở những điểm sau:

- Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định, ý kiến của các thành viên tham gia tại cuộc họp đều được ghi chép đầy đủ trong biên bản họp.
- Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành theo đúng trình tự, đầy đủ thủ tục và đúng với thẩm quyền.



- Phê duyệt các quyết định đầu tư và mua sắm tài sản theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty;
- Phê duyệt các quyết định bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Công ty;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, các quy chế kiểm soát nội bộ của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật;
- Giám sát Ban Giám đốc trong điều hành hoạt động của Công ty theo Điều lệ tổ chức và hoạt động, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và Hội đồng quản trị Công ty.
- Ban hành Quy chế quản lý kinh tế tài chính của Công ty tháng 5/2012.
- Tháng 10/2012, Hội đồng quản trị Công ty sau khi đánh giá tình hình hoạt động thực tế và kế hoạch sản xuất kinh doanh đã chỉ đạo Công ty xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông phê duyệt điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch năm 2012 và đã được cổ đông thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2.4 Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

- Ban Giám đốc đã ban hành các quy chế quản trị nội bộ để đảm bảo hoạt động của Công ty được minh bạch, hiệu quả. Phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của từng cá nhân phụ trách cũng như của từng phòng, ban, đơn vị.
- Phê duyệt các quyết định bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo chủ chốt thuộc thẩm quyền của Giám đốc Công ty.
- Ban Giám đốc đã điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty đạt kết quả cao, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế năm 2012 theo kế hoạch sau khi điều chỉnh đã được đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Thực hiện công bố thông tin kịp thời và tuân thủ các quy định của các cơ quan Nhà nước đối với Công ty đại chúng và Công ty niêm yết.
- Thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên, định kỳ về thực tế hoạt động SXKD và báo cáo kịp thời các vấn đề phát sinh để Hội đồng quản trị nắm rõ tình hình của Công ty. Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành tổ chức, triển khai thực hiện đúng yêu cầu đề ra.
- Thực hiện xử lý các khoản nợ công trình, nợ nội bộ theo đúng thẩm quyền và phương án đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

3 Thẩm định báo cáo tài chính năm 2012 và đánh giá

Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Ý kiến của kiểm toán viên trong báo cáo là chấp nhận toàn bộ (không có ý kiến ngoại trừ). Trong đó các chỉ tiêu thể hiện trong báo cáo như sau:

3.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012

- Doanh thu	:	502.876 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế	:	40.205 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	30.059 triệu đồng

Các số liệu trên Bảng cân đối kế toán và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ của Công ty tại ngày 31/12/2012 cho thấy tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, khả năng



thanh toán hiện thời được đảm bảo, cơ cấu tài sản, cơ cấu nguồn vốn hợp lý nên hiệu quả sử dụng vốn của doanh nghiệp được ổn định.

3.2 Đánh giá công tác tài chính kế toán, lập và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012

- Theo ý kiến của Ban kiểm soát, số liệu tại Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty CP xây dựng số 1 tại thời điểm ngày 31/12/2012. Báo cáo được lập và kiểm toán trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định khác có liên quan.
- Công tác kiểm kê tài sản, xác nhận số dư các tài khoản tiền gửi, kiểm kê đánh giá khối lượng dở dang được thực hiện 1 lần vào ngày 31/12/2012.
- Công tác đối chiếu công nợ phải thu, phải trả được thực hiện vào cuối năm. Tại thời điểm 31/12/2012 Công ty đối chiếu xác nhận được khoảng 80% giá trị công nợ. Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo tuổi nợ và văn bản hướng dẫn trích lập dự phòng phải thu khó đòi của Bộ Tài chính với tổng số tiền 26.741 triệu đồng, trong đó trích dự phòng vào chi phí của năm 2012 là 21.943.735.905 đồng.

4 Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2012

4.1 Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2011

- Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2011 theo đúng số liệu đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Công ty thông qua.
- Công ty đã trả cổ tức năm 2011 cho các cổ đông theo đúng tỷ lệ đã được Đại hội cổ đông thông qua là 20%, tổng số tiền đã trả đến 31/12/2012 là 14.371.453.700 đồng, cổ đông chưa nhận cổ tức là 36.946.300 đồng.

4.2 Tình hình thực hiện đầu tư vốn ra ngoài Công ty

- Trong năm 2012 Công ty không đầu tư thêm vốn vào các Công ty khác.
- Tổng số vốn đầu tư của Công ty tại thời điểm 31/12/2012 như sau:

TT	Công ty tham gia đầu tư vốn	Số tiền đầu tư	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty tài chính cổ phần Vinaconex - Viettel	5.000.000.000	0,5%
2	Công ty cổ phần vật tư ngành nước	1.512.500.000	7,56%
3	Công ty cổ phần xi măng Yên bình	6.148.000.000	2,4%
4	Công ty cổ phần siêu thị và XNKTM Việt nam	200.000.000	3,33%
5	Công ty cổ phần đá ốp lát Vinaconex	459.920.000	0,004%
6	Công ty cổ phần khách sạn Suối mơ	500.000.000	1,67%
7	Công ty cổ phần đầu tư và dịch vụ đô thị VN	513.000.000	15%
	Cộng	14.333.420.000	



Trong tổng số 7 đơn vị tham gia góp vốn có 3 đơn vị có kết quả hoạt động kinh doanh là lãi, 4 đơn vị lỗ. Tổng số tiền do 3 đơn vị có kết quả kinh doanh lãi và trả cổ tức cho Công ty trong năm 2012 là 809 triệu đồng, tính bình quân lợi nhuận thu được đạt 5,64 %/ tổng số vốn đầu tư.

4.3 Tình hình thực hiện các dự án đầu tư

- Dự án đầu tư xây dựng khu văn phòng và nhà ở cao cấp VINACONEX 1 tại Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội của Công ty đang triển khai theo đúng kế hoạch đầu tư đã được thông qua trong Đại hội đồng cổ đông. Các bước thực hiện triển khai dự án đều có đầy đủ các quyết định phê duyệt của Hội đồng quản trị Công ty. Dự án đã đến thời gian bàn giao cho khách hàng khai thác, sử dụng và hoàn tất việc thu tiền đợt cuối. Tuy nhiên, do việc bán hàng phải tuân thủ quy định của UBND Thành phố về quyền bán nên Công ty mới bán được 218 căn hộ trên tổng số 249 căn. Thêm vào đó, do chính sách thắt chặt tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản nên đến nay trong số 218 căn hộ đã bán, khách hàng nộp tiền mới đạt 80,72 % theo yêu cầu (thu được 744 tỷ/tổng số phải nộp 922 tỷ).
- Dự án Cao xanh – Hà Khánh, Quảng Ninh đã khởi công vào tháng 5 năm 2012 và đang được triển khai đúng kế hoạch.
- Các dự án văn phòng D9A giai đoạn 2 chưa thực hiện đầu tư vì đang triển khai phần thủ tục.
- Về thủ tục quyết toán dự án đầu tư hoàn thành: Công ty đã hoàn thành việc quyết toán đầu tư của 2 dự án: đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất gạch lát Terrazo với tổng giá trị đầu tư là: 2.865.099.745đ và dự án đầu tư Trạm trộn bê tông Mễ trì với tổng giá trị đầu tư là: 2.432.239.325đ.

KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

- ✓ Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua chỉ tiêu tài chính thực hiện năm 2012.
- ✓ Đề nghị Công ty sớm triển khai công tác quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Dự án đầu tư xây dựng khu văn phòng và nhà ở cao cấp VINACONEX 1 để có cơ sở ghi nhận giá vốn đối với diện tích đã bán và ghi tăng tài sản đối với phần diện tích Công ty giữ lại kinh doanh lâu dài.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013. Ban kiểm soát xin trân thành cảm ơn các quý vị cổ đông, các Ông, Bà trong Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần xây dựng số 1 đã cộng tác và giúp đỡ Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ trong năm vừa qua.

5. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và ban kiểm soát

Hội đồng quản trị Công ty dự thảo mức kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2013 và đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2012 thông qua như sau:

- Mức chi trả thù lao Chủ tịch HĐQT là :
 $3.000.000đ \times 1ng \times 12 th = 36.000.000,đ$
- Mức chi trả thù lao Thành viên HĐQT là :



$$2.000.000đ \times 4 \text{ ng} \times 12 \text{ th} = 96.000.000,đ$$

- Mức chi trả thù lao Trưởng ban Kiểm soát là

$$2.000.000đ \times 1 \text{ ng} \times 12 \text{ th} = 24.000.000,đ$$

- Mức chi trả thù lao Thành viên Ban KS là

$$1.000.000đ \times 2 \text{ ng} \times 12 \text{ th} = 24.000.000,đ$$

$$\text{Tổng cộng} = 180.000.000,đ$$

Trong đó : - Thù lao của cán bộ trực tiếp tham gia điều hành được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh là: 108.000.000đ

- Thù lao của cán bộ không tham gia điều hành được tính vào lợi nhuận sau thuế là : 72.000.000đ .

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1
(VINACONEX1)